

Bản án số: **854/2020/HNGĐ-ST**

Ngày: 11/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Hiền

Ông Trương Quốc Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị PH Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Giang - Kiểm sát viên

Trong ngày 11 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 638/2020/TLST-HNGĐ ngày 02/10/2020 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56A/2020/QĐXX-ST ngày 09 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1980. Vắng mặt.

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố QM, phường DN, quận Hà Đông, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn ly hôn, bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị H và anh Nguyễn Đình H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường DN, quận Hà Đông, Hà Nội ngày 21/7/2000. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, do anh H cờ bạc rượu chè, về nhà hay chửi bới đập phá đồ đạc và nhiều lần đánh chị, có lần cũng rất um xùm, âm ỉ. Thời gian đã lâu nên chị không nhớ việc xảy ra khi nào, chị không nhớ có báo chính quyền hay không. Có lần anh H còn đến cả chỗ chị làm việc để gây gổ đập phá. Vì gia đình khuyên can và các con còn nhỏ nên chị đã nhẫn nhịn chịu đựng trong thời gian rất dài nhưng anh H không thay đổi, mâu thuẫn vợ chồng

không giải quyết được mà ngày càng nặng nề, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống vật chất và tinh thần của chị. Đến nay chị thấy cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin được ly hôn với anh H.

Về con chung: Anh chị có hai con chung là Nguyễn Đình Cường, sinh ngày 21/10/2000 (đã trưởng thành); Nguyễn Đình Phong, sinh ngày 19/7/2005. Khi ly hôn chị đồng ý để các con lựa chọn ở với bố hoặc mẹ theo ý các con.

Chị trình bày theo yêu cầu của Tòa án chị đã thông báo để con chung là cháu Nguyễn Đình Phong cung cấp ý kiến về việc xin ở với ai khi ly hôn, song cháu Phong và cháu Cường đều từ chối vì không muốn liên quan đến mâu thuẫn của bố mẹ. Cháu Phong đang tuổi nhạy cảm nên chị đề nghị Tòa án không đến nơi cháu học tập để lấy lời khai vì có thể ảnh hưởng không tốt đến tâm lý của cháu; chị từ chối cung cấp thông tin về nơi học tập của cháu. Chị cũng trình bày vợ chồng chị đều đã nhiều tuổi, đủ nhận thức để quyết định các vấn đề liên quan đến cuộc sống của cá nhân mình, chị cũng không muốn vì việc ly hôn mà phải bởi móc nhiều việc xấu trong gia đình ra kể lể nên đề nghị Tòa án không lấy lời khai đối với gia đình hai bên.

- Về tài sản: Chị không đề nghị Tòa giải quyết.
- Về án phí: Chị H xin tự nguyện nộp án phí theo quy định.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành các thủ tục thông báo, triệu tập hợp lệ đối với anh H. Tuy nhiên, anh H không đến Tòa án làm việc, không có ý kiến gửi Tòa án.

Con chung của anh chị là Nguyễn Đình Phong, sinh ngày 19/7/2005 không có ý kiến cung cấp cho Tòa án.

Tại phiên tòa:

Chị H giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn và xin trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Đình Phong, sinh ngày 19/7/2005, không yêu cầu anh H cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh H vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người tiến hành tố tụng, nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

Căn cứ chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự tại phiên tòa, chưa có đủ căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng của anh chị đã đến mức trầm trọng; đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc xin ly hôn anh Nguyễn Đình H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn có mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường DN, quận Hà Đông, Hà Nội ngày 21/7/2000 nên là hôn nhân hợp pháp. Theo chị H trình bày: quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh H cờ bạc rượu chè, về nhà hay chửi bới đập phá đồ đạc và nhiều lần đánh chị H. Chị H trình bày đã nhẫn nhịn chịu đựng trong thời gian dài nhưng anh H không thay đổi, mâu thuẫn vợ chồng không giải quyết được mà ngày càng nặng nề, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống vật chất và tinh thần của chị.

Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã nhận được thông báo của Tòa án song anh H cũng không thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình, không đến Tòa án làm việc, không có ý kiến gửi Tòa án.

Xét thấy mâu thuẫn của anh chị đã tồn tại kéo dài, đến nay chị H khẳng định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, cuộc sống chung không thể tiếp tục, chị kiên quyết xin ly hôn anh H. Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H với anh Nguyễn Đình H

[3] Về con chung: Vợ chồng anh chị có hai con chung là Nguyễn Đình Cường, sinh ngày 21/10/2000 (đã trưởng thành) và Nguyễn Đình Phong, sinh ngày 19/7/2005. Khi ly hôn, chị H xin trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Đình Phong, sinh ngày 19/7/2005, không yêu cầu anh H cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh H, cháu Phong không có ý kiến trình bày nguyện vọng gửi Tòa án. Vì vậy để đảm bảo việc nuôi dưỡng con chung, cần giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và ghi nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh H cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[4] Về tài sản, nợ chung của vợ chồng: Anh chị không có đề nghị giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H với anh Nguyễn Đình H.

Xử chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Đình H.

2. Về con chung: Vợ chồng anh chị có hai con chung là Nguyễn Đình Cường, sinh ngày 21/10/2000 (đã trưởng thành) và Nguyễn Đình Phong, sinh ngày 19/7/2005.

Giao con chung là Nguyễn Đình Phong, sinh ngày 19/7/2005 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh H cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết do các đương sự không có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (được đối trừ 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số 0009525 ngày 02/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hòa